

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐHKTNA ngày 15 tháng 05 năm 2020 của
Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nghệ An)

Tên chương trình:	Cử nhân Quản trị kinh doanh
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Quản trị kinh doanh
Mã ngành:	7340101

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, xã hội và nhân văn; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị, điều hành các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; có tư duy nghiên cứu độc lập; có năng lực nghiên cứu tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu công việc.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. *Kiến thức:* Cử nhân Quản trị kinh doanh được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về quản lý, kinh tế, xã hội và nhân văn; có kiến thức chuyên sâu và hiện đại về khởi sự kinh doanh và quản trị điều hành các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường; có kiến thức về công cụ và phương pháp vận dụng các nguyên lý khoa học quản trị kinh doanh trong hoạt động thực tiễn phù hợp với điều kiện môi trường cụ thể.

1.2.2. *Kỹ năng:* Có kỹ năng hoạt động độc lập và phối hợp hoạt động theo nhóm; phong cách làm việc chuyên nghiệp, tầm nhìn sâu rộng và kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề; bảo đảm hoạt động một cách có hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo. Kỹ năng sử dụng thành thạo các phần mềm cho lĩnh vực quản trị, phần mềm lập kế hoạch tài chính và khai thác thông tin trên internet; kỹ năng sử dụng tiếng Anh trong giao dịch, đàm phán; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, truyền thông.

1.2.3. *Thái độ:* Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo, có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

1.2.4. *Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:* Cán bộ kinh doanh hoặc quản trị kinh doanh trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ; tự tạo lập doanh nghiệp hoặc tự tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân; cán bộ nghiên cứu, giảng viên về Quản trị kinh

doanh tại các viện, trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan hoạch định chính sách kinh doanh.

2. Chuẩn đầu ra (theo quy định tại Thông tư 07/2015)

2.1. Kiến thức

- Trình bày được các kiến thức giáo dục đại cương theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với ngành Quản trị kinh doanh, và những nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội; Tư duy về lý luận chính trị, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn ở trình độ đại học.

- Trình bày được những hiểu biết chung về các lĩnh vực luật pháp, lịch sử, văn hóa xã hội, và có năng lực vận dụng kiến thức vào công tác chuyên môn.

- Đánh giá được những nguyên lý căn bản về quản trị doanh nghiệp và các chức năng quản trị cơ bản trong doanh nghiệp; hiểu rõ đặc điểm, phương thức hoạt động, quản lý của các loại hình doanh nghiệp và đặc điểm của các ngành sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng được cơ cấu tổ chức, vận dụng các nguyên tắc tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Vận dụng được các văn bản pháp luật liên quan đến quản trị doanh nghiệp thuộc các ngành nghề kinh doanh khác nhau.

- Tổng hợp được các chức năng cơ bản của quản trị kinh doanh, lãnh đạo tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình đạt hiệu quả cao.

2.2. Kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng cứng

- Lập và triển khai các hoạt động nghiên cứu và phát triển các vấn đề quản trị doanh nghiệp;
- Hoạch định và xây dựng chiến lược, chính sách kinh doanh;
- Tổ chức thực hiện được nghiên cứu thị trường, tìm kiếm các cơ hội đầu tư cho doanh nghiệp;
- Tổ chức, quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Có phương pháp làm việc khoa học và chuyên nghiệp;

2.2.2. Kỹ năng mềm

- Kỹ năng ngoại ngữ: Sinh viên đại học hệ chính quy sau khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh 400 điểm TOEIC trở lên.

- Kỹ năng tin học: Đạt trình độ tin học văn phòng tương đương B, có kỹ năng giải quyết các vấn đề chuyên môn bằng các ứng dụng phần mềm của Microsoft Office, sử dụng hiệu quả phần mềm ứng dụng phục vụ chuyên môn trong môi trường Internet. Đồng thời có thể sử dụng phần mềm chuyên dùng cho ngành đào tạo theo quy định của trường Đại học Kinh tế Nghệ An.

- Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề về quản trị doanh nghiệp.

- Có kỹ năng giao tiếp và kỹ năng đàm phán;

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có tinh thần đoàn kết, trung thực, hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp, đối tác;
- Có ý thức cải tiến, sáng tạo và linh hoạt trong công việc;
- Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỉ luật và tác phong công nghiệp.

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá

126 tín chỉ chưa kể phần kiến thức về Giáo dục Thể chất và Giáo dục Quốc phòng.

4. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) và tương đương, có đủ sức khoẻ để học tập và làm đầy đủ các thủ tục dự thi theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo

Chương trình đào tạo được thực hiện trong 3,5 năm gồm 7 học kỳ. Cuối khóa, sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp.

Sinh viên đào tạo theo loại hình chính quy áp dụng Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43/2007 và thông tư 57/2012 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp:

Kết thúc khóa học, sinh viên được công nhận tốt nghiệp khi hội đủ các tiêu chuẩn theo Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43 và thông tư 57 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An. Đồng thời, sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Nhà trường.

6. Cách thức đánh giá

Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành theo Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43/2007 và thông tư 57/2012 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày

10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An. Đồng thời, sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Nhà trường.

Việc đánh giá và xếp loại kết quả học tập được quy định như sau:

Loại	Điểm	Loại
Đạt	A (Từ 8,5 đến 10)	Giỏi
	B (Từ 7,0 đến dưới 8,5)	Khá
	C (Từ 5,5 đến dưới 7,0)	Trung bình
	D (Từ 4,0 đến dưới 5,5)	Trung bình yếu
Không đạt	F (Dưới 4,0)	Kém

7. Nội dung chương trình

TT	Học phần	Số TC	LT	TH	Tổng
1. Kiến thức giáo dục đại cương					
1	Triết học Mác - Lênin	3	45		45
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30		30
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30		30
4	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	30		30
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30		30
6	Pháp luật đại cương	3	45		45
7	Văn bản trong quản lý	3	45		45
8	Tiếng Anh 1	3	45		45
9	Tiếng Anh 2	4	60		60
10	Tin học đại cương	3	30	30	60
11	Toán cao cấp	3	45		45
12	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	45		45
13	Giáo dục thể chất	3	9	72	81
14	Giáo dục quốc phòng – an ninh	8	90	75	165
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp					
2.1. Kiến thức cơ sở ngành					
15	Kinh tế vi mô	3	45		45
16	Kinh tế vĩ mô	3	45		45
17	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	30		30
Học phần tự chọn (Chọn 1 trong 2 học phần)					
18	Toán kinh tế	3	45		45
	Kinh tế lượng	3	45		45
19	Thuế nhà nước	3	45		45
20	Nguyên lý kế toán	3	45		45
21	Tiếng Anh chuyên ngành	4	60		60
22	Marketing căn bản	2	30		30
23	Lý thuyết thống kê	2	30		30

24	Pháp luật kinh tế	2	30		30
25	Quản trị học	2	30		30
27	Kinh tế phát triển	3	45		45
28	Kinh tế đầu tư	3	45		45
2.2. Kiến thức ngành					
29	Văn hoá doanh nghiệp	2	30		30
30	Quản trị chiến lược	3	45		45
31	Kế toán tài chính	3	45		45
32	Thống kê Doanh nghiệp	2	30		30
33	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	45		45
34	Quản trị sản xuất	3	45		45
35	Quản trị chất lượng	3	45		45
36	Quản trị nhân lực	3	45		45
37	Quản trị dự án đầu tư	3	45		45
38	Quản trị Marketing	3	45		45
39	Thực tập nghề nghiệp	3		135	135
40	Quản trị tài chính doanh nghiệp	3	45		45
Học phần tự chọn (Chọn 1 trong 2 học phần)					
41	Kỹ năng quản trị	2	30		30
	Giao tiếp trong kinh doanh	2	30		30
Học phần tự chọn (Chọn 1 trong 3 học phần)					
42	Tài chính doanh nghiệp	3	45		45
	Quản trị doanh nghiệp	3	45		45
	Quản trị doanh nghiệp thương mại	3	45		45
43	Lý thuyết Tài chính - tiền tệ	3	45		45
44	Thương mại điện tử	3	45		45
45	Kế toán quản trị	3	45		45
46	Lý thuyết kiểm toán	3	45		45
47	Thực tập tốt nghiệp và làm khóa luận	10		450	450
Thay thế thực tập Tốt nghiệp					
48	Khởi sự kinh doanh	4	60		60
49	Nghiên cứu Marketing	3	45		45
50	Tâm lý học QTKD	3	45		45
Tổng		126			

8. Phân bổ kế hoạch đào tạo

TT	Tên học phần	Số TC	TC LT	TC TH	Tiết LT	Tiết TH	Tổng
Kỳ 1							
1	Triết học Mác – Lê nin	3	3		45		45
2	Pháp luật đại cương	3	3		45		45
3	Văn bản trong quản lý	3	3		45		45
4	Tiếng Anh 1	3	3		45		45
5	Toán cao cấp	3	3		45		45
6	Tin học đại cương	3	2	1	30	30	60
Cộng		18					
Kỳ 2							
1	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2		30		30
2	Tiếng Anh 2	4	4		60		60
3	Lý thuyết thống kê	2	2		30		30
4	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	3		45		45
5	Pháp luật kinh tế	2	2		30		30
6	Lý thuyết Tài chính - tiền tệ	3	3		45		45
7	Nguyên lý kế toán	3	3		45		45
Cộng		19					
Kỳ 3							
1	Thống kê Doanh nghiệp	2	2		30		30
2	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	2		30		30
3	Kinh tế vi mô	3	3		45		45
4	Quản trị học	2	2		30		30
5	Kinh tế đầu tư	3	3		45		45
6	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2		30		30
7	Chọn 1 trong 2 HP						
	Toán kinh tế	3	3		45		45
	Kinh tế lượng	3	3		45		45
8	Chọn 1 trong 3 HP						
	Tài chính doanh nghiệp	3	3		45		45
	Quản trị doanh nghiệp	3	3		45		45
	Quản trị doanh nghiệp thương mại	3	3		45		45
Cộng		20					
Kỳ 4							

1	Tiếng Anh chuyên ngành	4	4		60		60
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2		30		30
3	Kinh tế vĩ mô	3	3		45		45
4	Marketing căn bản	2	2		30		30
5	Thuế nhà nước	3	3		45		45
6	Văn hoá doanh nghiệp	2	2		30		30
7	Kinh tế phát triển	3	3		45		45
Cộng		19					
Kỳ 5							
1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2		30		30
2	Quản trị sản xuất	3	3		45		45
3	Quản trị chiến lược	3	3		45		45
4	Kế toán tài chính	3	3		45		45
5	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	3		45		45
6	Thương mại điện tử	3	3		45		45
7	Chọn 1 trong 2 HP						
	Kỹ năng quản trị	2	2		30		30
	Giao tiếp trong kinh doanh	2	2		30		30
Cộng		19					
Kỳ 6							
1	Quản trị nhân lực	3	3		45		45
2	Quản trị chất lượng	3	3		45		45
3	Quản trị dự án đầu tư	3	3		45		45
4	Quản trị Marketing	3	3		45		45
5	Quản trị tài chính doanh nghiệp	3	3		45		45
6	Thực tập nghề nghiệp	3		3		135	135
7	Chọn 1 trong 2 HP						
	Kế toán quản trị	3	3		45		45
	Lý thuyết kiểm toán	3	3		45		45
Cộng		21					
Kỳ 7							
1	Thực tập TN và làm khoá luận	10		10		450	450
Thay thế thực tập Tốt nghiệp							
1	Nghiên cứu Marketing	3	3		45		45
2	Khởi sự kinh doanh	4	4		60		60
3	Tâm lý học quản trị kinh doanh	3	3		45		45

	Cộng	10					
	Tổng	126					

9. Hướng dẫn thực hiện:

- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh hệ chính quy ứng với trình độ Đại học do Trường Đại học Kinh tế Nghệ An xây dựng trên cơ sở khung chương trình do Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh là những quy định của nhà trường về cơ cấu, khối lượng và nội dung kiến thức tối thiểu cho ngành đào tạo Quản trị kinh doanh ứng với trình độ đào tạo bậc đại học, đó là cơ sở giúp Bộ giáo dục và đào tạo quản lý chất lượng đào tạo tại trường Đại học kinh tế Nghệ An.

- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh trình độ đại học được thiết kế thuận lợi cho việc phát triển các chương trình đào tạo theo mô hình đơn ngành. Danh mục các học phần và tín chỉ được trình bày tại mục 7 chỉ là quy định tối thiểu. Căn cứ vào mục tiêu, thời gian đào tạo, khối lượng và cơ cấu kiến thức quy định, trong quá trình thực hiện cứ 2 năm /1 lần Trường Đại học kinh tế Nghệ An sẽ điều chỉnh, bổ sung những học phần cần thiết để xây dựng chương trình đào tạo cụ thể trong phạm vi không dưới 120 tín chỉ.

- Phần kiến thức chuyên ngành Quản trị kinh doanh được thiết kế theo chuyên ngành hẹp Quản trị kinh doanh tổng hợp.

- Phần kiến thức bổ trợ (nếu có): có thể được trường thiết kế theo hướng bố trí các nội dung được lựa chọn tự do, liên quan tới 1 hoặc nhiều ngành đào tạo khác với ngành Quản trị kinh doanh nhưng xét thấy có lợi cho việc mở rộng năng lực hoạt động của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

HIỆU TRƯỞNG